

Ngày 30/09/2025	6,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	9.1%	-11.8%

	Q3/25	
ROE	1.7%	+/- YoY ▲ 1.1%

	Q3/25		
DT thuần	162	QoQ ▲ 9.00	YoY ▼ 2.00
		▲ 5.9%	▼ 1.2%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	463	YoY ▼ 3.00
		▼ 0.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	9.79	QoQ ▲ 1.27	YoY ▲ 1.40
		▲ 14.9%	▲ 16.7%
	tỷ VNĐ		

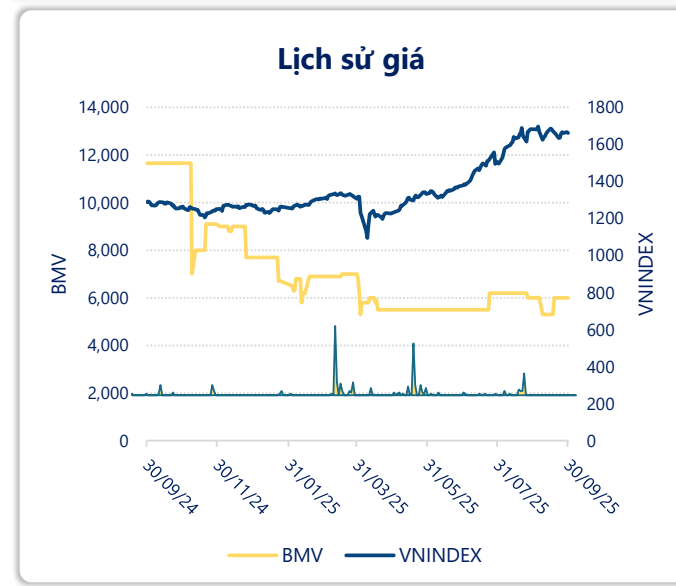
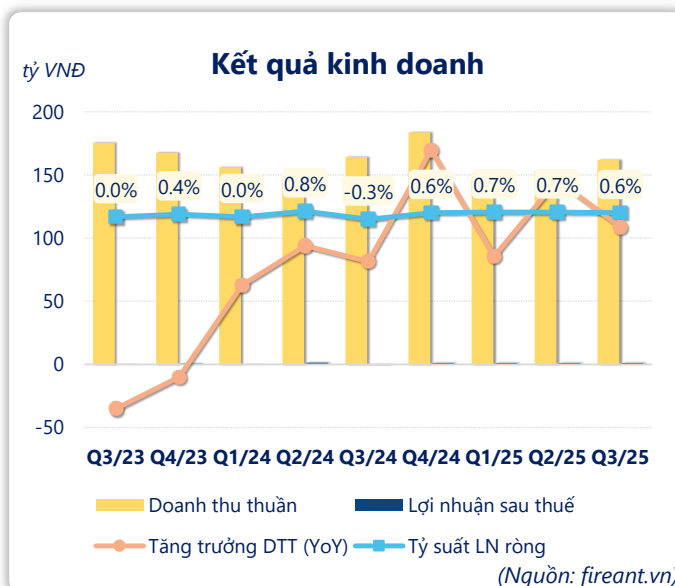
	9T 2025	
LN gộp	27.5	YoY ▲ 1.80
		▲ 6.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	1.19	QoQ ▲ 0.06	YoY ▲ 0.12
		▲ 5.6%	▲ 11.5%
	tỷ VNĐ		

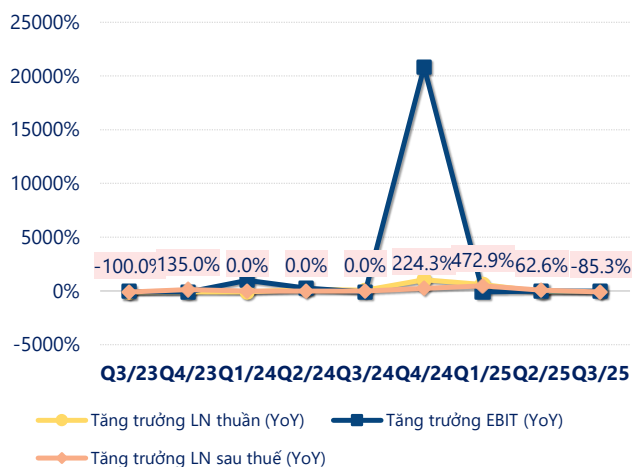
	9T 2025	
LN thuần	3.31	YoY ▲ 1.36
		▲ 69.6%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	0.98	QoQ ▼ 0.07	YoY ▲ 1.51
		▼ 6.7%	▲ 285%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	3.04	YoY ▲ 2.29
		▲ 306%
	tỷ VNĐ	

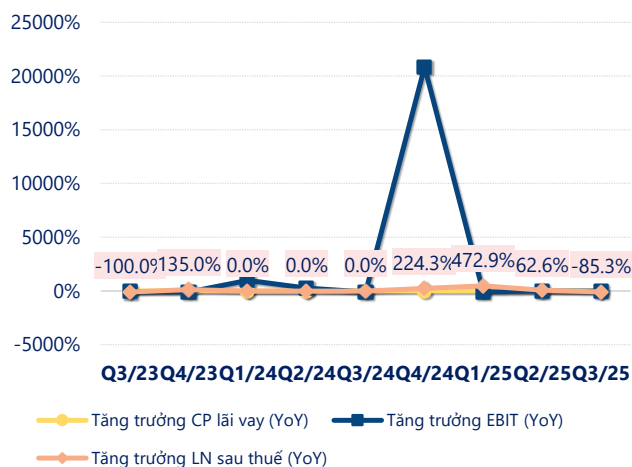


Tăng trưởng lợi nhuận



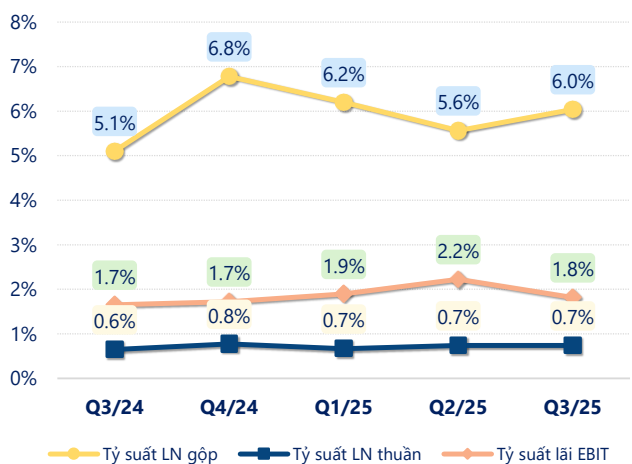
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



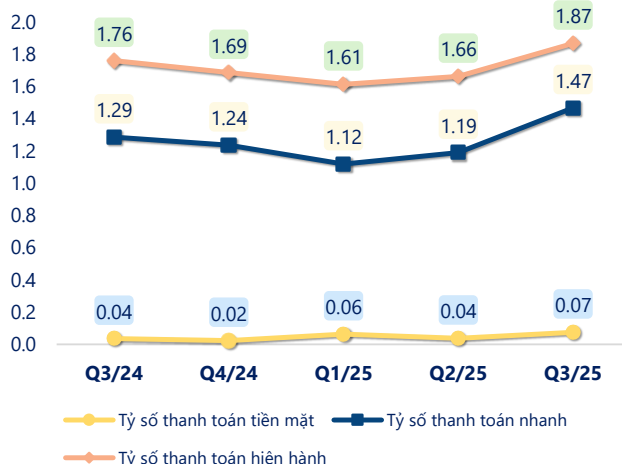
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



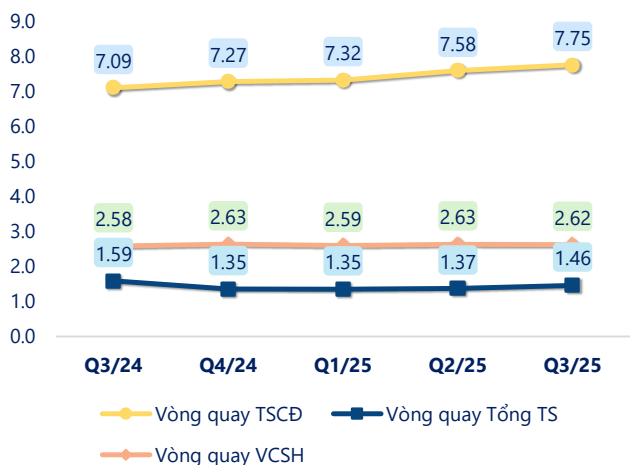
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



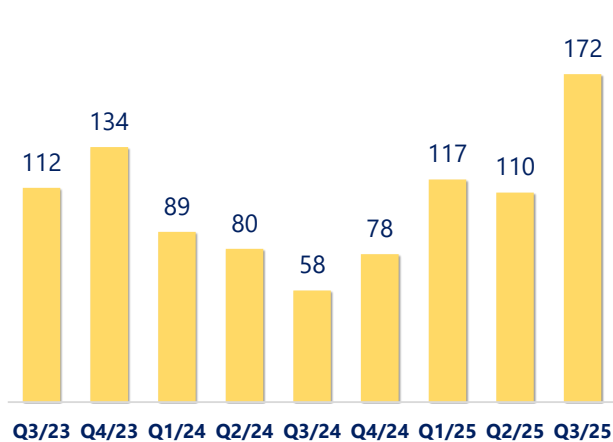
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	162	164	-1.2%	463	466	-0.7%
Giá vốn hàng bán	152	156	-2.4%	435	440	-1.2%
Lợi nhuận gộp	9.79	8.39	16.7%	27.5	25.7	6.7%
Doanh thu HĐTC	2.61	1.99	31.0%	7.76	5.26	47.5%
Chi phí TC	1.73	1.56	11.1%	6.11	5.91	3.4%
Chi phí lãi vay	1.71	1.55	10.6%	5.34	5.05	5.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	4.20	3.41	23.2%	11.4	10.4	9.4%
Chi phí QLDN	5.27	4.35	21.1%	14.4	12.8	13.2%
LN thuần từ HĐKD	1.19	1.07	11.5%	3.31	1.95	69.6%
Lợi nhuận khác	0.04	0.10	-64.8%	0.50	0.70	-28.4%
LN trước thuế	1.23	1.16	5.9%	3.81	2.65	43.8%
Lợi nhuận sau thuế	0.98	-0.53	285%	3.04	0.75	306%
LNST của CĐ cty mẹ	0.98	-0.53	285%	3.04	0.75	306%

(Nguồn: fireant.vn)

